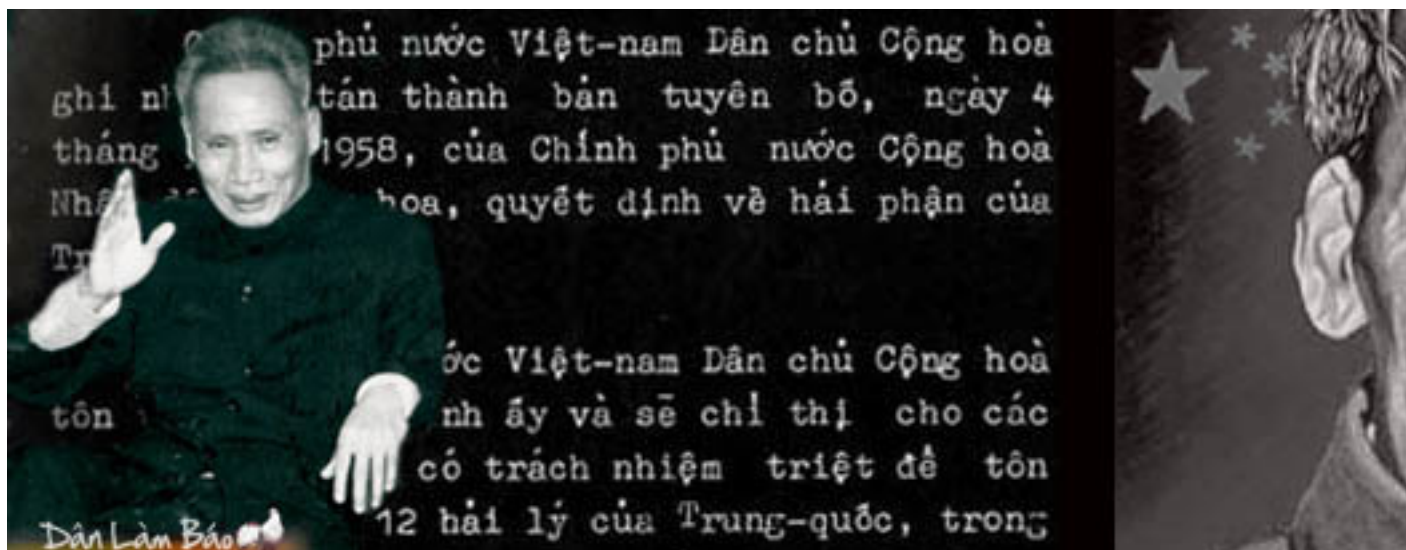


Đäng Chí Hùng (Danlambao) - Đäng näi tiäp chuäi bài vä nhäng sä thät khäng thä chäi bä, täi xin trình bày vä các vän đä:

Có hay không công hàm 1958, công hàm đó có phải là công hàm bán näc hay không và vai trò của ông Hồ Chí Minh trong công hàm bán näc 1958 cho Trung cäng. Tä träc đän giä chúng ta luôn coi nó là tác phẩm của ông Phạm Văn Đäng. Những sự thật có phải là không. Vấn đề này không mới vì những nó được chứng minh theo những mối và quan trọng hơn là vai trò của ông Hồ trong sự kiện này. Tôi xin trình bày dưới đây bài viết này.



A. Sự thật về công hàm 1958:

1. Tuyên bố của phía Trung cäng về chủ quyền nä HS-TS của VN:

Ngày 4 tháng 9 năm 1958, chính phủ Trung cäng mà đại diện là thủ tướng Chu Ân Lai tuyên bố về chủ quyền hải đảo của Trung cäng. Tuyên bố này được thông qua trong kỳ họp thứ 100 của Ban Thường trực Quốc hội Nhân Dân. Đây là các links để xem nội dung về tuyên bố của Trung cäng:

Bản tiếng Trung: <http://www.law.hku.hk/conlawhk/sourcebook/10032.htm>

Bản tiếng Anh: <http://www.law.hku.hk/clsourcebook/10033.htm>

Những sự thật không thể chối bỏ (phần 2): - Hồ Chí Minh và vai trò trong công hàm 1958

Tài liệu: Đảng Chí Hùng

Tháng 13, 1958, 13 Tháng 6 Năm 2012 21:41

Nội dung của tuyên bố trên của Trung Cộng được đưa ra như sau:

Trước hết là bản dịch của dịch giả Trần Đăng Đức:

Công bố của chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và lãnh hội ngày 4 tháng 9 năm 1958

Trung Hoa Nhân Dân Cộng Hòa Quốc (Nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa)

Đội biên tập viên thông tin và đội hội nhân dân toàn quốc liên quan việc phê chuẩn quy tắt nghị công bố lãnh hội của chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

(Ngày 4 tháng 9 năm 1958 đội hội biên tập viên thông tin và đội biên tập nhân dân toàn quốc hội nghị thông qua)

Quy tắt nghị

Ngày 4 tháng 9 năm 1958 đội hội biên tập viên thông tin và đội biên tập nhân dân toàn quốc hội nghị thông qua quy tắt đồng phê chuẩn và tuyên bố lãnh hội của chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

Đính kèm: Công bố của chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và lãnh hội

Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa tuyên bố:

* Mọt: Lãnh hội của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ngày 12 hội lý. Quy tắt này áp dụng

cho toàn bộ lãnh thổ nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa, bao gồm Trung Quốc đại lục cùng với duyên hải của các đảo, với Đài Loan cùng các hòn đảo xung quanh cách đại lục bằng hải phận quốc tế, những hòn đảo của khu vực Bành Hồ, quần đảo Đông Sa, quần đảo Tây Sa (Hoàng Sa), quần đảo Trung Sa, quần đảo Nam Sa (Trường Sa) và những gì thuộc về những đảo của Trung Quốc.

* Hai: Lãnh hải của Trung Quốc đại lục và duyên hải của các đảo được tính theo đường thẳng nối liền những điểm ven bờ làm đường biên giới, thay vì các đường biên giới này hướng ra ngoài 12 hải lý là lãnh hải của Trung Quốc. Phần nước thuộc đường biên giới này hướng vào bên trong, bao gồm vịnh Bột Hải, phần trong hải vực Quần đảo Châu, đều là phần nội hải của Trung Quốc. Các đảo thuộc đường biên giới này hướng vào trong, bao gồm đảo Đông Dĩnh, đảo Cao Đăng, đảo Mã Tổ, đảo Bạch Khuyển, đảo Điểu Khẩu, đảo Kim Môn lớn nhỏ, đảo Nhỏ Đầm, đảo Đông Đầm đều thuộc các đảo thuộc nội hải của Trung Quốc.

* Ba: Tất cả phi cơ và thuyền bè quân sự của ngoại quốc, chớ có được chính phủ nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa cho phép, không được tiến nhập vào lãnh hải vào không gian trên lãnh hải. Bộ phận tàu bè ngoại quốc nào vi phạm hành tẩu lãnh hải của Trung quốc, phải tôn trọng pháp luật hải quân của chính phủ nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

* Bốn: Dựa trên nguyên tắc quy định 2, 3 áp dụng cho cả Đài Loan cùng các hòn đảo xung quanh, những hòn đảo của khu vực Bành Hồ, quần đảo Đông Sa, quần đảo Tây Sa (Hoàng Sa), quần đảo Trung Sa, quần đảo Nam Sa (Trường Sa) và những gì thuộc về những hải đảo của Trung Quốc. Đài Loan và Bành Hồ của khu hiện nay đang bị Mỹ dùng vũ lực xâm chiếm. Đây là hành vi phi pháp xâm phạm chủ quyền và sự toàn vẹn của lãnh thổ nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Đài Loan và Bành Hồ đang chờ đợi để thu hồi, chính phủ nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa sẽ dùng tất cả những pháp luật thích đáng để mà tiến hành thích đáng để thu phục những khu vực này, đây là chuyện nội bộ của Trung Quốc, không cho phép ngoại quốc can thiệp.

(Chú ý đây: Tây Sa và Nam Sa là cách gọi của Trung Quốc về HS-TS của Việt Nam)

Nội dung bên dưới đây là chính xác bên thân chúng ta có thể kiểm chứng. Tôi xin nêu ra đây một minh chứng bên dưới đây là chính xác vì với điều chính trong tuyên bố Trung quốc tuyên bố về chủ quyền HS-TS đã được tờ Điệp Đoàn Kết (Báo của trung ương đảng cộng sản Việt Nam công nhận). Đây là links của bài báo đó trên tờ Báo Đột Việt (Chi nhánh của BQP cộng sản):

Tác Giả: Đ&ng Chí Hùng
Thứ Tư, 13 Tháng 6 Năm 2012 21:41

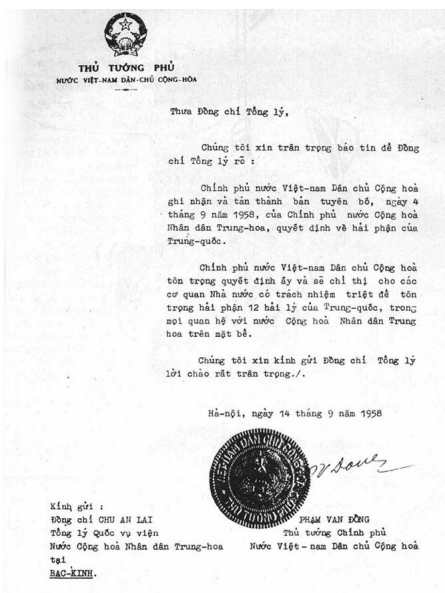
<http://quocphong.baodatviet.vn/Home/QPCN/Su-that-ve-cong-ham-cua-Thu-tuong-Pham-Van-Dong/20117/156665.datviet>

Trong bài viết của báo Đ& i Đoàn K& t có đ& n: Theo lý gi& i của Trung Qu& c, ngày 4/9/1958, Thủ t& ng Trung Qu& c Chu Ân Lai đã công khai tuyên bố v& i qu& c t& quy& t đ& nh của Chính phủ Trung Qu& c v& h& i ph& n 12 h& i lý k& t đ& t li& n của Trung Qu& c và các đ& o ngoài kh& i, bao g& m cả qu& n đ& o Tây Sa và Nam Sa (t& c qu& n đ& o Hoàng Sa và Tr& ng Sa của Vi& t Nam).

K& t lu& n 1: Trung qu& c rõ ràng đã tuyên bố HS-TS là của họ trong tuyên bố 4/9/1958 của Chu Ân Lai. Cả đ& lu& n li& n đ& ng cả ng s& n Trung qu& c, cả ng s& n Vi& t Nam công nh& n.

2. Công hàm 1958 của ông Phạm Văn Đ& ng:

Ngay sau khi tuyên bố của Trung c& ng v& vi& c HS- TS là của họ thì ông Phạm Văn Đ& ng lúc đó là thủ t& ng Vi& t Nam Dân Ch& c& ng hòa (VNDCCH) ti& n hành vi& c đ& ra công hàm ký ngày 14/9/1958. Công hàm này có b& n photocopy nh& sau:



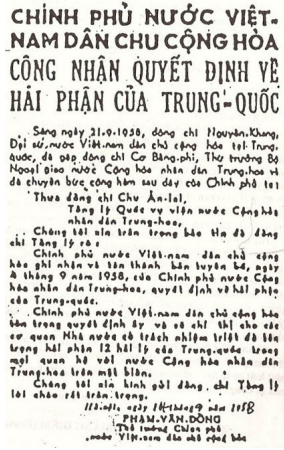
ANNEXE 4
La note adressée le 14 septembre 1958 par le premier ministre Vietnamien Pham Van Dong au premier ministre Zhou Enlai.

Tác Giả: Đáng Chí Hùng
Thứ Tư, 13 Tháng 6 Năm 2012 21:41

Công hàm này ngoài ra thì đi m đó còn đ c các t báo Nhân dân thì đi m đó đ a tin (Báo nhân dân là c quan ngôn luận của Đáng cộng sản Việt Nam). Đây là hình ảnh của Báo nhân dân đã đ a tin v s ki n này:



và ngay sau đó thì sáng ngày 21.9.1958, ông Nguyễn Khang, Đáng sĩ n c Việt Nam dân chủ cộng hòa t i Trung Quốc, đã g p C Bàng-phi, Th tr ng B Ngo i giao n c Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và đã chuy n b c công hàm c a ông Phạm Văn Đáng đ n ông Chu Ân Lai.



Tr c đó, năm 1956, ông Ung Văn Khiêm, nhân ti p phái đoàn ngo i giao TQ, Th Tr ng b Ngo i Giao có tuyên b v i Li Zhimin, tham tán s quán Trung Quốc t i Việt Nam: chi u theo tài li u VN thì HS và TS thu c v TQ.

Ông Lê L c, Ch T ch Châu Á S V , nhân có m t cũng nói vào: Theo s li u VN thì HS và TS thu c TQ t th i nhà T ng. S vi c này t p chí Beijing Review ngày 18 tháng Hai năm 1980 đã có đáng l i trong bài "Ch quy n không th tranh cãi c a Trung Quốc trên các đ o Tây Sa và Nam Sa".

Năm 1977 c u Th t ng Phạm Văn Đáng gi i thích quan đi m c a ông v công hàm này nh sau: "đó là th i chi n nên ph i nói nh v y thôi".

Sau đó ông Nguyễn Mạnh Cường, nguyên Bộ Trưởng Ngoại Giao, trong một cuộc họp báo tại Hà Nội ngày 2 tháng 12 năm 1992 nói như sau: “Các nhà lãnh đạo của ta lúc trước xác nhận với Hoàng Sa và Trường Sa như vậy là do theo hiệp định Genève năm 1954 và vấn đề Đông Dương thì tất cả lãnh thổ từ vĩ tuyến thứ 17 trở vào Nam là thuộc chính quyền miền Nam, kể cả hai quần đảo này.”

Kết luận 2: Căn cứ vào nội dung của tin của tờ báo chính thức của đảng cộng sản Việt Nam, và những gì nội dung của các đài trên công văn chính thức của ông Phạm Văn Đồng thì có thể kết luận. Những gì ông Đồng công nhận tuyên bố HS- TS của Trung cộng là có thật. Đây hoàn toàn là thông tin của quan của đảng cộng sản Việt Nam tuyên bố.

3. Hoàn cảnh lịch sử Việt Nam lúc đó:

Trong thời điểm Trung cộng tuyên bố chủ quyền của mình tại HS-TS (vấn đề của Việt Nam) thì nước Việt chúng ta chia làm hai. Miền Bắc là Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) theo đường lối cộng sản độc tài. Miền Nam là Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) theo đường lối dân chủ tự do. Lúc này các hòn đảo HS-TS đang thuộc quyền kiểm soát của VNCH. Chúng ta phải nhìn nhận rằng dù là VNCH hay VNDCCH nhưng giới đầu có một điểm là: HS-TS là của Việt Nam. Nó chủ yếu là chủ quyền của Trung cộng.

Thời điểm này, miền nam đang tiến hành chính sách “Ngồi yên chờ có ruộng” và phát triển kinh tế của vùng đồng bằng Ngô Đình Diệm. Miền bắc cũng tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội và tiếp giúp đỡ của Liên Xô và Trung Cộng. Ngoài ra chính phủ VNDCCH dưới sự lãnh đạo của các đảng cộng sản đang mưu toan tranh thủ sự hỗ trợ từ LX, TC để tiến hành chiến tranh với VNCH.

Điểm chính ở đây là cả công bố của phía Trung cộng và công hàm của ông Phạm Văn Đồng đều diễn ra sau khi VNCH tiến hành công bố tái xác lập chủ quyền của VNCH tại HS-TS. Tuyên bố chủ quyền của VNCH diễn ra vào tháng 4 năm 1956. Như vậy VNCH đã tiếp nhận các tiến nhân nhân giới đất liền bao phủ của Việt Nam và tuân thủ việc công khai chủ quyền sau hiệp định Genève 1954. Đảng cộng sản Việt Nam đã không vì lợi ích của dân tộc mà 2 năm sau đó, công khai công khai hèn nhát thủ chấp trái phép lãnh thổ Việt Nam. VNCH chủ chủ mưu một chủ quyền trên đảo HS năm 1974 sau trận hải chiến mà ai trong chúng ta cũng biết về ông Nguyễn Văn Thà. Sự kiện này tôi xin không cần nhắc lại. Tôi xin cung cấp thêm về tài liệu của phía bộ ngoại giao VNCH phản đối công khai việc làm phi pháp của Trung cộng:

TUYÊN - CÁO CỦA BỘ NGOẠI-GIAO VNCH VỀ HÀNH ĐỘNG GÂY HẤN CỦA TRUNG-CỘNG (19 - 1 - 1974)

Sau khi mạo nhận ngày 11-1-1974, chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng-Sa và Trường-Sa của Việt-Nam Cộng-Hòa, Trung-Cộng đã đưa Hải-quân tới khu vực Hoàng-Sa, và đã bố quân lính lên các đảo Cam-Tuyền, Quang-Hòa và Duy-Mộng.

Lực lượng Hải-quân Trung-Cộng gồm 11 chiến đình thuộc nhiều loại và trọng lượng khác nhau, kể cả một tàu loại Komar có trưng bị hỏa tiễn.

Để bảo vệ sự vẹn toàn lãnh thổ và nền an ninh quốc gia trước cuộc xâm lăng quân sự này, các lực lượng Hải-quân Việt-Nam Cộng-Hòa trên đóng trong khu vực này đã ra lệnh cho bọn xâm nhập phải rời khỏi khu vực.

Thay vì tuân lệnh, các tàu Trung-Cộng, kể từ 10-1-1974, lại có những hành động khiêu khích như đâm thẳng vào các chiến đình Việt-Nam.

Sáng ngày nay 19-1-1974 hồi 10 giờ 20, một hộ-tống-hạm Trung-Cộng thuộc loại Kronstadt đã khai hỏa bắn vào khu-trục-hạm "Trần-Khánh-Dư" mang số HQ-04 của Việt-Nam Cộng-Hòa. Để tự vệ, các chiến hạm Việt-Nam đã phản pháo và gây hư hại cho hộ-tống-hạm Trung-Cộng. Cuộc giao tranh hiện còn tiếp diễn và đang gây thiệt hại về nhân mạng và vật chất cho cả đôi bên.

Các hành động quân sự của Trung-Cộng là hành vi xâm phạm trắng trợn vào lãnh thổ Việt-Nam Cộng-Hòa, và một lần nữa vạch trần chính sách hành trưởng đä quốc mà Trung-Cộng liên tục theo đuổi, đã được biểu lộ qua cuộc thám tính Tây Tạng, cuộc xâm lăng Đại-Hân và Ấn-Độ trước kia.

Việc Trung-Cộng ngày nay xâm phạm lãnh thổ Việt-Nam Cộng-Hòa không những chỉ đe dọa chủ quyền và an ninh của Việt-Nam Cộng-Hòa, mà còn là một hiểm họa đối với nền hòa bình và ổn cố của Đông-Nam-Á và toàn thế giới.

Với tư cách một nước nhỏ bị một cường quốc vô cớ tấn công, Việt-Nam Cộng-Hòa kêu gọi toàn thể các dân tộc yêu chuộng công lý và hòa bình trên thế giới hãy cương quyết lên án các hành vi chiến tranh thô bạo của Trung-Cộng nhằm vào một quốc gia độc lập và có chủ quyền để buộc Trung-Cộng phải tức khắc chấm dứt các hành động nguy hiểm đó. Làm näng đä cho Trung-Cộng tự do tiến hành cuộc xâm lấn trắng trợn này là khuyến khích kẻ gây hấn tiếp tục theo đuổi chính sách hành trưởng của chúng và sự kiện này đe dọa sự sống còn của những nước nhỏ độc biệt là những nước ở Á-Châu.

Trong suốt lịch sử, dân tộc Việt-Nam đã đánh bại nhiều cuộc ngoại xâm. Ngày nay, chính-phủ và nhân dân Việt-Nam Cộng-Hòa cũng nhất định bảo vệ sự toàn vẹn của lãnh thổ quốc-gia.

4. Kết luận chung về sự kiện này:

Tôi xin nêu lên quan điểm của chúng mình về công hàm 1958 của ông Phạm Văn Đồng là công hàm phi pháp và bán núp c.

Qua kết luận 1 và kết luận 2 chúng ta thấy một điều hiển nhiên. Trung cộng tuyên bố sai phạm về chủ quyền của mình tại HS- TS. Ông Phạm Văn Đồng là thủ lĩnh VNDCCH lúc đó đã không nhượng bộ mà lập công nhận điều tuyên bố sai phạm là đúng. Như vậy đã tiếp tay cho kẻ thù xâm phạm chủ quyền Việt Nam. Đây là công hàm bán núp c.

Ngoài ra, tôi xin chúng mình các luận điệu bị nh c của phía đồng cộng sản Việt Nam sau khi bị lý công văn này là càng sai trái và ngoan c.

Đầu tiên, Trên trang chủ Biendong.net (trang của chính phủ và những người cộng sản Việt Nam) có bài (Links: <http://biendong.net/binh-luan/236-v-cai-gi-la-ong-phm-vn-ng-a-chi-b-ch-qu-yn-i-vi-hai-qu-n-o-hoang-sa-va-trng-sa.html>). Trong đó có đoạn: Công hàm nêu trên của Phạm Văn Đồng có hai nội dung hết sức đ n gi n và rõ ràng, đó là ông Phạm Văn Đồng ghi nhận và tán thành việc Trung Quốc mở rộng lãnh hải ra 12 hải lý và chủ trương cho các quan Việt Nam tôn trọng giới hạn lãnh hải 12 hải lý mà Trung Quốc tuyên bố.

Trong công hàm của ông Phạm Văn Đồng không có từ nào, câu nào để đề cập đến vấn đề lãnh thổ và chủ quyền, không nêu tên bất kỳ quốc gia nào như Chu Ân Lai đã nêu.

Do vậy, khi xét về câu chủ trương cũng dễ dàng nhận thấy rằng mọi suy diễn cho rằng ông Phạm Văn Đồng đã tuyên bố thừa nhận chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa và coi đó là bằng chứng khẳng định Việt Nam đã thừa nhận chủ quyền của Trung Quốc đối với hai quần đảo này là xuyên tạc và không có cơ sở pháp lý.

Bài này vì nêu ra lý do vì c ông Đồng chủ công nhận 12 hải lý chủ không nêu rõ vì c HS-TS là của Trung cộng. Tôi xin đưa ra luận giải như sau. Đúng là về câu chủ không có HS-TS của Trung quốc trong công hàm của ông Phạm Văn Đồng. Nhưng tại sao chính phủ VNDCCH không nhượng bộ nội dung tuyên bố của phía Trung Cộng? Trong công hàm ghi rõ "ghi nhận và tán thành bản tuyên bố ngày 4 tháng 9 năm 1958, của Chính phủ núp c Cộng Hòa Nhân dân Trung-hoa, quyết định hải phận của Trung quốc."

Vì nguyên tắc công văn cấp nhà nước không thể có sự nhầm lẫn đúng và sai, nhất là vấn đề lãnh thổ. Vì vậy khi tuyên bố của đại diện phía ng bao gồm cả phần đất của mình, không lý nào để ng công sự và chính phủ VNDCCH lại không biết. Và cũng không thể trở lại mà phải như thế.

Vấn đề tôi xin nêu ở đây. Nếu là chủ trương bán nước thì đã quá rõ. Còn nếu bị nh là tuyên bố chung chung thì cũng không thể đổ lỗi vì mặt chính phủ làm việc lại vô trách nhiệm ra như ng tuyên bố sai trái như vậy cũng hoàn toàn không thể vô can. Dù là cố tình hay “Vô ý” như cách lý giải của đại ng công sự hiện nay cũng có tội với dân tộc.

Thứ hai, có một sự kiện nói công hàm 1958 không được quốc hội Việt Nam thông qua. Trên biendong.net có đơn: Sự thật là công hàm nêu trên của Phạm Văn Đồng không được đưa ra để Quốc hội Việt Nam xem xét thông qua. Cho tới nay Trung Quốc cũng không đưa ra được bất kỳ chứng cứ gì minh chứng là Công hàm của Phạm Văn Đồng đã được Quốc hội Việt Nam thông qua.

Nếu vì lý do này thì chúng ta thấy rằng ông Phạm Văn Đồng đã vi phạm và quốc hội do đại ng công sự đứng lên cũng vô trách nhiệm. Lý do này có thể chấp nhận vì không qua quốc hội là đúng vì thực ra quốc hội VN là của công sự. Các đại biểu quốc hội là nghề gặt nên việc không thông qua không phải là vô lý. Việc Mặt trận tổ quốc vi phạm, mặt quốc hội vô trách nhiệm và đại diện của tổ quốc cũng là có tội với dân tộc, bán nước. Vì đây là vấn đề đất đai biên giới quan trọng. Không cho phép bất cứ cá nhân nào làm việc như vậy.

Thứ ba, Có ý kiến bị nh luận rằng lúc đó 2 đảo HS-TS là chủ quyền của VNCH chứ không phải của VNDCCH nên tuyên bố của ông Đồng không có gì sai. Trong bài báo của đại đoàn kết có viết:

Trong Công hàm 1958, Thủ tướng Phạm Văn Đồng không hề đề cập đến hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Vì điều đó là không cần thiết, bởi theo Hiệp định Genève 1954, hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa nằm phía Nam vĩ tuyến 17 tạm thời thuộc quyền quản lý của Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa (VNCH).

Vì lý do này chúng ta lại thấy sự sai trái của phía đại ng công sự Việt Nam. Ở đây dù là đất của

VNCH hay VNDCCH đäu là phän đät cäa lãnh thä Viät Nam. Nhä väy dù nó có quän lý đäi tay ai cũng vän là cäa ngäi Viät Nam chä không phäi cäa Trung cäng.

Đäng cäng sän tuyên bä chiän tranh väi miän nam là đä giäi phóng dân täc, thäng nhät đät näc. Viäc thäng nhät này bao gäm cä viäc läy đäo Träng Sa và Hoàng Sa. Väy thì täi sao hä đã nghĩ đäc phän đät miän nam là cäa Viät Nam thäng nhät, sao läi không nghĩ chä quyän cäa Viät Nam bao gäm cä HS-TS. Chä có mät lý do duy nhät đó là HS-TS là cäa Trung cäng (vì hä đã bán cho Trung Cäng) hoäc lý do thäng nhät đät näc là läa bäp. Dù lý do bán đät đäo hay lý do thäng nhät läa bäp (tôi sä có bài sau này) cũng có täi väi dân täc.

Thä tä, trong dä luän bäy lâu nay có tin räng (không chính thäc nhäng tä miän cäa các bä đäi cäng sän lão thành) lúc đó Trung Cäng mänh, giúp VNDCCH nän công hàm trên nhäm män tay Trung Cäng đä läy HS-TS tä tay VNCH cho VNDCCH. Lý do này cũng sai. Vì tä träc đän nay qua 4000 năm läch sä giä näc chúng ta chäa bao giä quên mäng xâm läng cäa giäc Tàu. Đäng cäng sän näu dùng mäu đó cũng là phäm täi “Cäng rän cän gà nhà”, tiäp tay cho kä thù. Nhä väy đäng cäng sän và ông Đäng đã không đät vän đä dân täc lên hàng đäu mà chä đät läi ích cäa “Đäng cäng sän anh em” lên trên. Ngoài ra näu viän đän lý này täi sao cho đän giä phút này Cäng hòa xã häi chä nghĩa Viät Nam không tuyên bä rõ ràng Trung Cäng xâm chiäm HS-TS hay chä đäng läi ä nhäng câu chung chung nhä nhai läi cäa các phát ngôn viên ngoäi giao. Hay cä thä là viäc đàn áp biäu tình chäng xâm läc.

Kät luän chung: Räng väi công hàm 1958, đäng cäng sän Viät Nam và ông Hä, ông Đäng đã bán näc cho Trung Cäng. Dù có biän luän đäi 4 lý do hiän nay đäng cäng sän đang räu rao cũng đäu hoäc vô lý, hoäc cũng có täi väi dân täc.

B. Vai trò cäa ông Hä Chí Minh trong sä kiän công hàm 1958:

Công hàm thì ký tên ông Phäm Văn Đäng, thä täng VNDCCH lúc đó. Tä träc đän nay chúng ta chä trích ông Đäng. Điäu này đúng. Tuy nhiên chä là näa sä thät. Vai trò cäa ông Hä trong sä kiän này rät län. Tôi xin chäng minh sau đây.

1. Vä hä thäng chính trä cäa đäng cäng sän Viät Nam:

Và hãy tham gia chính trị của Việt Nam, trên wiki: (links: http://vi.wikipedia.org/wiki/Chính_trị_Việt_Nam) có đề cập: Cách tổ chức chính trị Việt Nam được sắp xếp theo trình độ của Việt Nam Cộng Hòa và trên hết, không như mô hình tam quyền phân lập như các tổ chức chính phủ dân chủ nghị viện khác...

Hội pháp 1992 tái khẳng định vai trò ưu tiên của Đảng Cộng Sản tuy nhiên cũng theo bản hiến pháp đó thì Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân và là tổ chức duy nhất nắm quyền lập pháp. Cơ quan này có trách nhiệm to lớn trong việc giám sát mọi chức năng của chính phủ.

Ban chính trị với 15 thành viên hiện nay, được bầu ra vào tháng 1 năm 2011 và do Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đứng đầu, quyết định chính sách của chính phủ; Ban Bí thư gồm 10 người giám sát việc thi hành chính sách hàng ngày. Dù đã có một số nỗ lực nhằm giảm sự chênh lệch giữa các vị trí của đảng và chính quyền, cách quản lý này hiện vẫn đang được áp dụng và mở rộng.

Nhưng vượt qua vấn đề số thành viên (khác so với 1958) thì lúc nào vai trò của đảng cộng sản cũng là số 1, mà đi đến đâu cho đảng cộng sản cầm quyền mới quyết định là Ban Chính trị. Chính phủ mà đứng đầu là ông Phạm Văn Đồng không thể thông qua một quyết định mới quyết định to lớn liên quan đến nhà nước.

Tôi xin được tham gia thêm vào vai trò của ban chính trị với nhà nước. Đây là đề cập trên trang của đảng cộng sản Việt Nam.

(Links: http://www.cpv.org.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30316&cn_id=339033):

Nhà nước Việt Nam có vị trí và vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống chính trị được quy định bởi chức năng và nhiệm vụ của nó trong hệ thống chính trị, trong đời sống xã hội và được thể hiện trong mọi quan hệ giữa Nhà nước với Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị. Nhà nước thể hiện hóa chức năng, được giao cho Đảng thành hiến pháp, pháp luật và chính sách làm công cụ quản lý nhà nước để với mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong hß thßng chính trß nß c ta, Nhà nß c Cßng hòa xß hßi chß nghĩa Vißt Nam là trß cßt, là công cß tß chß c thß c hißn ý chí và quyßn lß c cßa nhân dân, thay mßt nhân dân, chßu trách nhißm trß c nhân dân qußn lý toàn bß hoßt đßng cßa đßi sßng xã hßi. Đó chính là Nhà nß c cßa nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Mßt khác, Nhà nß c chßu sß lãnh đßo và thß c hißn đßng lß i chính trß cßa Đßng. Đßng lãnh đßo Nhà nß c thß c hißn và đßm bßo đßy đß quyßn làm chß cßa nhân dân.

Kßt lußn 1: Nhß vßy chúng ta khßng đßnh rßng quyßt đßnh cßa ông Đßng không thß không thông qua đßng cßng sßn nhßt là bß chính trß cßa đßng cßng sßn Vißt Nam.

2. Ông Hồ Chí Minh có vai trò gì?

Công hàm cßa ông Phạm Văn Đßng thß tßng nhà nß c Vißt Nam Dân Chß Cßng Hòa, vì vßy công hàm chß có thß đß c gßi đßn Chu Ân Lai sau khi đã đß c thông qua, đß c sß đßng ý và chßp thußn cßa Bß Chính Trß. Ông Hồ Chí Minh lúc đó là Tßng Bí Thß kiêm Chß Tßch nhà nß c, nghĩa là ông đßng đßu BCT và đßng đßu chính phß. Vßy không thß có chuyßn ông Hồ không bißt, không có ý kißn gì. Chính ông Đßng (trong trích đßn cßa tôi ở phßn trên đã nói: “đó là thß i chißn nên phßi nói nhß vßy thôi”). Vßy rõ ràng ông Đßng thß a nhßn công hàm đó là có thßt, ông phßi thông qua ai nó mßi đß c chuyßn đi cho phía Trung Cßng? Đó chính là ông Hồ Chí Minh.

Qua hß thßng chính trß và vai trò chúng ta đã bißt ông Hồ Chí Minh trong nhßng năm đó thì không thß có chuyßn ông Hồ không bißt, không thông qua cho công hàm ông Đßng ký. Nßu giß sß ông Đßng không thông qua quß c hßi, không thông qua ông Hồ và bß chính trß lißu ông Đßng có bß trßng trß hay không? Rß ràng là ông Đßng sß bß trßng trß. Nhßng trên thß c tß ông Đßng lß i yên vß và khße mßnh, không tß vßt. Nhß vßy ta có thß kßt lußn ông Hồ đã đßng thußn vß i viß c ký công hàm này.

Rß ràng Phạm Văn Đßng đã không tß mình quyßt đßnh. Ông chß làm nhißm vß thông tin cho phía Trung Cßng bißt “Chính phß VNDCCH tán thành...” cho dù bßn thân ông có mußn tán thành hay không. Chính phß đó do Hồ Chí Minh đßng đßu và đó là mßt Chính phß do Đßng lãnh đßo! Vß mßt Đßng, ông Hồ cũng là nhân vßt chßp bu: Chß Tßch kiêm Tßng Bí Thß Đßng. Quyßn lß c cßa Tßng Bí Thß Đßng cùng vß i BCT Đßng luôn luôn là quyßn tuyßt đßi.

Tôi xin ví dụ một ví dụ nữa ngay trước mắt. Quốc hội Việt Nam bàn cãi, tha hồ đưa ra nghị quyết này khác. Nhưng khi Đáng bßo rßng Đáng đã quyết, thì chuyên Quốc hội cãi nhau, rồi đưa ra Nghị quyết... đưa trở thành trò hề. Công trường Bauxite Tây Nguyên là một trong trăm ngàn ví dụ.

Ông Hồ là chủ tịch nước, kiêm tổng bí thư. Mọi quyết định đều do ông và bộ chính trị chủ đạo thì một chức vụ hầu như danh vô thực (thực điếm đó) của ông Đáng không làm gì được.

Vậy dù có vai trò chủ đạo hay chủ là đưa ra quyết định thì ông Hồ cũng có tội đưa ra lỗi với ông Đáng ký một văn bản bán nước, công nhận chủ quyền kẻ thù trên phần đất của chính quê hương.

Ngoài ra, có một sự kiện cho rằng thời điếm đó ông Hồ bắt ông Lê Duẩn “nhập chính” và chèn ép. Hồ đưa tội cho ông Lê Duẩn ép ông Hồ làm việc này. Tôi xin trích lời cho các bạn hai vấn đề. Thời nhậm chức điếm đó ông Duẩn chủ là cán bộ không thực sự có vai trò to lớn trong lãnh đạo công sự Việt Nam. Theo wiki(links: http://vi.wikipedia.org/wiki/Lê_Duẩn):

Cuối năm 1957, ông ra Hà Nội, vào Ban Bí thư Trung ương Đáng, chủ trì công việc của Ban Bí thư và là Phó Ban chủ nhiệm văn kiện Đáng và Hội toàn quốc lần thứ III của Đáng.

Tháng 9/1960, Hội Đáng và Hội toàn quốc lần thứ III của Đáng Lao động Việt Nam, ông được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, giữ chức Bí thư Thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương.

Như vậy thì ông Duẩn mãi năm 1960 mới có vai trò chính trị đáng kể, còn 1957 - trước 1960 ông đưa ra quyết định chủ là cán bộ của ban bí thư chủ của phía Bí thư thứ nhất như sau này. Vai trò chính trị lớn trong tay ông Hồ. Ông Hồ chủ thực sự bộ cô lập, vai trò ông Duẩn chủ thực sự rõ rệt sau năm 1960.

Tiếp theo, con người ông Lê Duẩn mới là con người có tầm nhìn chung Trung cộng. Ông Duẩn cũng là một nguyên nhân chính trong cuộc chiến biên giới phía Bắc với Trung cộng. Ông Lê Duẩn chủ thực sự thân Liên Xô và chủ ng Tàu nên phía Trung cộng đã rút tay chân từ các hành động của ông. Tất nhiên là cuộc chiến này còn nhiều nguyên nhân. Nhưng thực

Những sự thật không thể chối bỏ (phần 2): - Hồ Chí Minh và vai trò trong công hàm 1958

Đường Chí Hùng

Tháng 13; Tháng 432;, 13 Tháng 225; ngày 6 Năm 259; m 2012 21:41

Ông Lê Duẩn là cái gai trong mắt Trung Cộng, vì thế bọn ông Duẩn ép ông Hồ đưa ý công hàm 1958 là đi u vô lý.

Qua bài này tôi đã chứng minh mắt sự thật là ông Đổng và ông Hồ đã thông qua công hàm 1958 để bán quyền quốc Việt Nam cho Trung Cộng. Vai trò của ông Hồ là hết sức rõ rệt trong sự kiện này. Chúng ta có thể thấy đổng cũng sẵn Việt Nam mà đi diến trong sự kiện này là ông Hồ và ông Đổng là những tội đồ của dân tộc.

Đường Chí Hùng

danlambaovn.blogspot.com